TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **341**/2017/QĐST-DS	*Quận 6, ngày 06 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 584; Điều 589 và Điều 601 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2017/TLST-DS ngày 26-10-2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

***1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự*:**

- Nguyên đơn: Công ty CP đầu tư xây dựng T.

Địa chỉ: 16 đường D1, KP X, phường B, Quận C, TP.HCM.

Đại diện: Ông Phan Đức T, theo giấy ủy quyền số 21/UQ-TL/2017 ngày 18-7-2017.

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV DV-TM vận tải N.

Địa chỉ: 43 đường C, Phường C, Quận S, TP.Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Nam T, chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tổng công ty CP bảo hiểm B.

Địa chỉ: Tầng 8, số 4A, phường X, thành phố B, TP. Hà Nội.

Đại diện: Ông Huỳnh Bá H, theo giấy ủy quyền số 354/GUQ-PTI-PCKSNB ngày 24-11-2017.

***2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau*:**

2.1/ Bị đơn - Công ty TNHH MTV DV-TM vận tải N xác nhận: Bị đơn đồng ý thanh toán cho nguyên đơn - Công ty CP đầu tư xây dựng T số tiền 95.883.120(chín mươi lăm triệu, tám trăm tám mươi ba ngàn, một trăm hai mươi) đồng phát sinh từ tiền chi phí sửa chữa xe theo hồ sơ, hóa đơn, chứng từ mà nguyên đơn đã tất toán với công ty TOYOTA, bị đơn thanh toán một lần trong thời hạn một tháng kể từ ngày 28-11-2017.

2.2/ Về trách nhiệm thi hành án: Nếu bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì nguyên đơn có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.3/ Án phí dân sự sơ thẩm là: 2.397.078(hai triệu, ba trăm chín mươi bảy ngàn, không trăm bảy mươi tám) đồng, bị đơn chịu.

Hoàn trả lại cho Công ty CP đầu tư xây dựng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.937.053 đồng theo biên lai số AA/2016/0028281 ngày 26-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND TPHCM;
-VKSND Quận 6;
-CC THADS Quận 6;
-Các đương sự;
-Lưu VT, hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THẨM PHÁN

Lại Thị Bình Minh